TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG THÍT** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 27 /2018/QĐST- DS	*Mang Thít, ngày 28 tháng 8 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn rút đơn khởi kiện, bị đơn rút đơn yêu cầu phản tố là tự nguyện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 48/2012/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2012 về việc *"Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"* giữa:

Nguyên đơn:Chị Trần Thị Diệu H (tên gọi khác Trần Thị H, Trần Diệu H, Trần Thị L), sinh năm 1973.

Bà Trần Thị Bé N, sinh năm 1954

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Đặng Văn P, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: ấp P, xã N, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Phạm Hồng T, sinh năm 1958.

Địa chỉ: ấp P, xã N, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đặng Văn P, sinh năm 1969 (chồng chị H).
2. Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1958 (vợ anh T).
3. Phạm Hồng Y, sinh năm 1981 (con ruột anh T).
4. Phạm Hồng Q, sinh năm 1984 (con ruột anh T).
5. Phạm Hồng A, sinh năm 1986 (con anh T).
6. Trương Văn R, sinh năm 1953
7. Phạm Thị S, sinh năm 1952 (vợ ông R)
8. Trương Minh M, sinh năm 1975 (con ông R)
9. Trương Ngọc V, sinh năm 1971(con ông R)
10. Trương Hồng C, sinh năm 1981(con ông R)

11. Trương Bé D, sinh năm 1984 (con ông R)

12. Trương Thành L, sinh năm 1987 (con ông R)

13. Trương Ngọc Yến, sinh năm 1990 (con ông R)

14. Trương Ngọc Huyền B, sinh năm 1999 (con ông R).

Cùng địa chỉ: ấp P, xã N, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Về chi phí tố tụng:

- Nguyên đơn chị Trần Thị Diệu H và bà Trần Thị Bé N tự nguyện nộp chi phí xem xét thẩm định tại chổ, đo đạc, định giá tài sản là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Chị Diệu H, bà Bé N đã nộp xong nên không phải nộp thêm.

- Bị đơn ông Phạm Hồng T tự nguyện nộp chi phí giám định chữ ký là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Ông T đã nộp xong nên không phải nộp thêm.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Hoàn trả nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H số tiền tạm ứng án phí 2.250.000đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo lai thu số 005515 ngày 23/3/2012 và 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) theo lai thu số 022053, ngày 14/8/2014 mà bà H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít.

- Hoàn trả nguyên đơn bà Trần Thị Bé N số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0006330, ngày 12/3/2018 mà bà Bé N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít

- Hoàn trả bị đơn ông Phạm Hồng Thuận số tiền tạm ứng án phí 2.250.000đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo lai thu số 008665 ngày 06/8/2012 mà ông Phạm Hồng T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít.

Các đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp c yết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng ó quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được qu dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Phòng KTNV&THA TAT;*
- *VKSND huyện Mang Thít;*
- *THA huyện Mang Thít;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Công Hảo